TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**01**/2021/HS-ST
Ngày 02 - 02 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh An

2. Ông Hoàng Văn Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:03/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Đức Đ, sinh ngày 16/7/1990 tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn A, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn M sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị M sinh năm 1969; có vợ là Hà Thị P sinh năm 1993 chưa có con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 03/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/10/2020, tạm giam từ ngày 19/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. " Có mặt".

- *Bị hại*: Lường Văn T, sinh năm 1995; trú tại: Thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái."Vắng mặt".

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* Anh Lưu Quý Đ, sinh năm 1993; trú tại: Thôn T, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/11/2019 Đoàn Đức Đ điều khiển xe mô tô đi qua khu vực nhà anh Lường Văn T thuộc thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái thấy cổng nhà mở, không có ai ở trong nhà Đ liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đạt đi vào trong nhà phát hiện trên giường ngủ của gia đình anh T có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus đang cắm sạc pin. Đ rút dây xạc, đút chiếc điện thoại vào túi quần và điều khiển xe đi về. Trên đường về đến khu vực cây xăng thuộc tổ 8, xã N, Đ tháo chiếc ốp lưng của điện thoại, bên trong có 10.000 đồng vứt xuống đường, sau đó mang bán chiếc điện thoại cho anh Lưu Quý Đ là chủ cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại tại thôn T, thị trấn S, huyện V được 600.000 đồng và bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 16/10/2020 Đoàn Đức Đạt bị bắt theo quyết định truy nã của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N. Quá trình điều tra Đạt đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus do Đoàn Đức Đ trộm cắp được có trị giá là 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS-NL ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Đoàn Đức Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không
- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không đề cập xử lý.

* Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, từ ngày 27/11/2019 tại nhà riêng của anh Lường Văn T thuộc thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Đoàn Đức Đ lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu đã lén lút trộm cắp của anh Lường Văn T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus. Trị giá tài sản mà Đ chiếm đoạt được là 3000.000 đồng.

Bị cáo Đ là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác sẽ bị xử lý theo pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm.

Từ đó đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo Đ thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Năm 2012 bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh T đã nhận tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Lưu Quý Đ đã nhận lại số tiền 600.000 đồng do Đ trả lại, anh Đ1 không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác:

Trong vụ án này có Lưu Quý Đ là người mua chiếc điện thoại di động do bị cáo trộm cắp được, nhưng anh Đ không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Đức Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Đức Đ **09** *(chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ¸án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Đức Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Anh Lường Văn T, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

- Anh Lưu Quý Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND TT S (thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án; tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Phú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND TT Sơn Thịnh (thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án; tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Phú

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:14/2020/HS-ST
Ngày 06 -5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Vi Thị Bích Phượng

2. Ông Hoàng Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Doanh, sinh ngày 05/8/1986 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ Tông Co 1, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Di và bà Lò Thị Cò, cùng sinh năm 1954; có vợ là Hoàng Thị Thích (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: không;

Tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" và 02 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là 04 năm tù, ngày 10/6/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Nhân thân:

Bản án số 04/2005/HSST ngày 22/3/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Bản án số 02/2006/HSST ngày 15/3/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản";

Bản án số 01/2014/HSST ngày 02/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà nội. " Có mặt".

- *Bị hại*: Lò Văn Hải, sinh năm 1998; Tổ Tông Co 3, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái." Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/01/2020 Hoàng Văn Doanh đi bộ qua khu vực nhà anh Lò Văn Hải thuộc tổ Tông Co 3 , phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, khi đến trước cửa nhà anh Hải, Doanh nhìn thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 21k1-392.72 đang dựng ở lòng đường, không có ai trông coi, kiểm tra thấy xe không khóa cổ nên Doanh đã dắt trộm chiếc xe trên đến nhà anh Hoàng Văn Quỳnh tại tổ Tông Co 1 , phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ (nhà anh Quỳnh không có ai ở nhà), Doanh

mang xe dấu vào bếp và tìm cách dùng cờ lê và tuốc nơ vít do Doanh chuẩn bị sẵn để phá khóa, đấu nổ xe, xong phát hiện xe có gắn chíp chống trộm và phía ngoài đường có nhiều người đang đi tìm xe do sợ bị phát hiện nên Doanh đã bỏ lại xe và trốn khỏi địa phương. Ngày 07/02/2020 Hoàng Văn Doanh bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bắt tạm giam về hành vi Cướp tài sản, quá trình điều tra Doanh đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 21/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ kết luận:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 21k1-392.72 do Hoàng Văn Doanh trộm cắp được của anh Lò Văn Hải có trị giá là 31.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS- NL ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Doanh về tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Doanh phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lò Văn Hải 01 xe mô tô YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 21k1-392.72 và các giấy tờ có liên quan.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê băng kim loại; 01 con dao dọc giấy bằng kim loại chuôi màu xanh, 01 tuốc nơ vít bằng kim loại chuôi gỗ.

* Bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, khoảng 22 giờ ngày 13/01/2020 tại tổ Tông Co 3, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, Hoàng Văn Doanh lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu đã lén lút trộm cắp của anh Lò Văn Hải 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 21k1-392.72. Trị giá tài sản mà Doanh chiếm đoạt được của anh Lò Văn Hải là 31.200.000 đồng.

Trước đó, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 19/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã xử phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Doanh về các tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", áp dụng tình tiết *"tái phạm"* đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999, ngày 10/6/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, nên lần phạm tội này xác định bị cáo Hoàng Văn Doanh đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Trong các năm 2005, 2006, 2014 và 2016 bị cáo đã 04 lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lò Văn Hải 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, biển kiểm soát 21k1-392.72, 01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 Bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lò Văn Hải.

- Đối với 01 cờ lê bằng kim loại; 01 con dao dọc giấy bằng kim loại chuôi màu xanh, 01 tuốc nơ vít bằng kim loại chuôi gỗ. Xét đây là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lò Văn Hải đã nhận tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác:

Anh Hoàng Văn Quỳnh là chủ căn nhà Hoàng Văn Doanh mang chiếc xe mô tô trộm cắp được đến để cất dấu, nhưng anh Quỳnh không có mặt ở nhà và không biết đó là tài sản do Doanh trộm cắp mà có, nên cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Doanh phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Doanh **03** *(ba)* năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại cỡ 10 - 12; 01 con dao dọc giấy bằng kim loại chuôi màu xanh, 01 tuốc nơ vít bằng kim loại chuôi gỗ .

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 15/4/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ¸án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn Doanh phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Anh Lò Văn Hải có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND phường Tân An (thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án; tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Phú